TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 296/2024/HS-PT
Ngày 05 - 07 -2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Ngô Thanh Sỹ**.

Các Thẩm phán: Ông **Võ Văn Toàn**.

Ông **Nguyễn Trung Hưng.**

- Thư ký phiên tòa: **Bà Võ Thị Ngọc Linh** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa*:** Ông **Phạm Quang Minh** – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 120/2024/TLPT-HS ngày 22 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo Bùi Văn P do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 14/2024/HS-ST ngày 24 tháng 01 năm 2024, của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu.

Bị cáo bị kháng cáo:

Bùi Văn P, tên gọi khác: không; Sinh năm: 1991 tại tỉnh Quảng Ngãi; Nơi đăng ký thường trú: Tổ dân phố Đ, phường P, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi; Nơi cư trú: ấp F, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi H, sinh năm 1946 và bà Nguyễn Thị A, sinh năm 1951; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: không; Tiền sự: không.

Bị cáo hiện được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Người bào chữa theo yêu cầu của bị cáo: Ông Vũ Văn T- Luật sư-Văn phòng L3- Đoàn Luật sư tỉnh Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 19/3/2023, Bùi Văn P và Bùi Văn P1, sinh năm 1989 cùng ngụ ấp F, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai đến nhà chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 1986 là hàng xóm của P để giải quyết việc riêng nên dẫn tới cãi nhau. Phường, P1 dùng tay, chân đánh vào đầu, bụng chị H1. P1 dùng gạch ném làm rách bảng hiệu quán ăn, vỡ 01 bóng đèn, 02 chén đựng gia vị, 01 bình đựng nước chấm và làm móp 01 chân bàn inox của quán chị H1.

Nguyễn Huỳnh Hiệp L và anh Phạm Thành N là hàng xóm thấy chị H1 bị đánh ngất xỉu nên anh N dùng xe ô tô Kia Cerato biển số 60A-980.01 cùng L chở chị H1 đến Trạm y tế xã T cấp cứu. Tại phòng cấp cứu, chị Nguyễn Thị Hồng C là nhân viên Trạm y tế xã Thiện Tân đang làm nhiệm vụ sơ cứu cho chị H1 thì P điều khiển xe mô tô Wae RSX biển số 76F2-2686 để xem tình hình sức khỏe chi H1. Thấy P đi vào trạm y tế, L yêu cầu P đi ra ngoài nên xảy ra cãi nhau. Phường lấy 01 cây quạt hiệu Senko để ở sảnh gần cửa phòng cấp cứu đánh trúng người L nên L lấy 02 kéo phẫu thuật bằng kim loại dài khoảng 15cm có đầu nhọn để trên bàn ngoài phòng cấp cứu đánh lại Phường nhưng vô ý đâm trúng hông trái của anh N. Chị C thấy P và L đánh nhau đã hoảng loạn tinh thần nên chạy khỏi phòng cấp cứu vào phòng trực gọi điện báo Công an xã T. Phường tiếp tục cầm cây quạt S chạy ra sân đập móp một số vị trí capo xe ô tô biển số 60A-980.01 của anh N làm gẫy cây quạt. L cầm kéo cùng anh N đuổi theo P nên P bỏ chạy ra khỏi trạm y tế.

Công an xã T tiếp nhận tin báo của chị C đã đến Trạm y tế xã Thiện Tân lập biên bản sự việc chuyển hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V giải quyết theo thẩm quyền.

Hậu quả: Trạm y tế xã T bị gián đoạn trong việc khám chữa bệnh khoảng 30 phút; Chị H1 và anh N bị thương được chuyển đến Bệnh viện Đ cấp cứu; 01 cây quạt hiệu Senko của Trạm y tế xã T bị hư hỏng; 01 số vị trí capo xe ô tô biển số 60A-980.01 bị móp.

Tang vật, tài sản tạm giữ: 01 xe mô tô Wave RSX biển số 76F2-2686; 02 cây kéo bằng kim loại inox màu trắng (đã được niêm phong); 01 cây quạt hiệu Senko bị vỡ thành nhiều mảnh.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 0455/KLTTCT-TTPYĐN ngày 26/5/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Đ kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Thị H1: Chấn thương đầu, mặt, ngực, bụng, cổ chân trái đã khỏi không để lại dấu vết. Căn cứ thông tư 22/2019/TT-BTY ngày 28/9/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, không định tỷ lệ cho chấn thương đầu, mặt, ngực, bụng, cổ chân trái đã khỏi hiện tại không để lại dấu vết, không để lại di chứng và không ảnh hưởng chức năng của Nguyễn Thị H1 tại thời điểm giám định.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 0478/ KLTTCT-TTPYĐN ngày 05/6/2023 của tập thể Giám định viên Trung tâm pháp y tỉnh Đ kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Thành N1:

+ Sẹo mổ ngực bên trái (hông trái) kích thước 1,5x0,2cm;

+ Sẹo dẫn lưu ngực bên trái;

+ Mảng xơ xẹp nhỏ thùy dưới phổi trái kích thước 0,3x0,3cm; dính vào màng phổi trái;

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 10%. Vật gây thương tích: Thương tích bụng do vật sắc nhọn.

Tại Kết luận định giá tài sản số 55/KL-ĐGTS ngày 29/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản Tố tụng hình sự huyện V kết luận: Chi phí sửa chữa 01 bảng hiệu hộp đèn bị rách kích thước 120cm x 150cm giá 800.000 đồng; Chi phí sửa chữa 01 chân bàn inox bị móp giá 200.000 đồng; Chén đựng gia vị bằng, bình đựng nước chấm bằng sứ số lượng 03 cái giá 30.000 đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 56/KL-ĐGTS ngày 29/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản Tố tụng hình sự huyện V kết luận: 01 cây quạt máy hiệu Senko Model DCN108 giá 150.000 đồng; Chi phí sửa chữa xe ô tô hiệu Kia Cerato biển số 60A-980.01 bị móp trầy xước trên nắp capo là 500.000 đồng.

Bản cáo trạng số: 20/CT-VKSVC ngày 09/01/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai đã truy tố các bị cáo Bùi Văn P, Nguyễn Huỳnh Hiệp L về tội: "Gây rối trật tự công cộng" theo điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 14/2024/HS-ST ngày 24/01/2024, của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu đã áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Bùi Văn P 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện hoặc bị áp giải thi hành án.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58; khoản 1, 2 và 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Huỳnh Hiệp L 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04 (bốn) năm kể từ ngày tuyên án (Bị cáo L không kháng cáo).

Cả hai bị cáo đều bị xét xử về tội "Gây rối trật tự công cộng".

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 30/01/2024, bị cáo P kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

- Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phát biểu quan điểm xử lý vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định pháp luật đối với các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo mới cung cấp ở phiên tòa phúc thẩm.

Luật sư phát biểu tranh luận: Sau khi đưa chị H1 đi cấp cứu tại Trạm xá, bị cáo chỉ đến để xem tình trạng sức khỏe của chị H1 như thế nào. Tuy nhiên, khi gặp anh L, do có sự hiểu lầm nên đã xảy ra sự việc đáng tiếc dẫn đến việc cả bị cáo và anh L đều bị xét xử về tội Gây rối trật tư công cộng.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã cung cấp thêm các tình tiết giảm nhẹ mới như: Hoàn cảnh gia đình, bản thân bị cáo đang bị bệnh, là lao động chính, có cha, bác, chú, bà nội là người có công cách mạng được nhà nước tặng thưởng H2, Huy chương, có bà dì (chị bà nội của bị cáo) là Bà mẹ Việt Nam anh hùng. Với các tình tiết giảm nhẹ mới được bổ sung, mong Hội đồng xét xử xem xét thêm để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định, nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa, bị cáo P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được thu thập có tại hồ sơ, cáo trạng và bản án sơ thẩm mô tả. Bị cáo P đã có hành vi gây thương tích cho chị Nguyễn Thị H1, khi mọi người đưa chị H1 đi cấp cứu tại Trạm y tế xã, bị cáo đã có hành vi xông vào trạm y tế gây gỗ, đánh nhau với bị cáo L, bị cáo P đã dùng hung khí là cây quạt hiệu Senko, bị cáo L dùng kéo phẫu thuật của Trạm y tế xã Thiện Tân rượt đuổi đánh nhau gây náo loạn làm chị cho chị Nguyễn Thị Hồng C là nhân viên y tế đang thực hiện nhiệm vụ hoảng sợ, bỏ chạy khỏi phòng cấp cứu dẫn đến việc cấp cứu cho chị H1 bị gián đoạn. Hành vi của Bùi Văn P, Nguyễn Huỳnh Hiệp L đã xâm phạm trật tự công cộng, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động bình thường của Trạm y tế xã T và mất an ninh trật tự tại địa phương, nên đủ yếu tố cấu thành tội "Gây rối trật tự công cộng" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Cấp sơ thẩm tuyên xử các bị cáo về tội "Gây rối trật tự công cộng" là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[2.2] Về hình phạt:

Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội và hoàn cảnh cũng như nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Bùi Văn P 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù là có căn cứ, tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo.

Tuy nhiên, tại cấp phúc thẩm bị cáo xuất trình thêm các tình tiết giảm nhẹ mới ngoài tình tiết bị cáo có thời gian đi nghĩa vụ quân sự, có cha mẹ là thương binh như: Đơn xin cứu xét được UBND xác nhận hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, bản thân bị cáo bị bệnh tiểu đường, viêm gan, cha được nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến, bác ruột là ông Bùi N2, Bùi Văn L1 là liệt sỹ, bà nội là Nguyễn Thị G được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước, chú ruột là ông Bùi N3 là thương binh được tặng thưởng Huân chương

kháng chiến chống Mỹ cứu nước, có bà dì (chị bà nội của bị cáo) Nguyễn Thị L2 được nhà nước truy tặng Bà mẹ Việt Nam anh hùng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ mới, nên cần được xem xét thêm để giảm nhẹ cho bị cáo 01 phần hình phạt.

[3] Quan điểm và đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc xem xét thêm các tình tiết giảm nhẹ mới được cung cấp ở phiên tòa phúc thẩm phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[4] Luật sư phát biểu tranh luận về các tình tiết giảm nhẹ mới được bổ sung để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[4] Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Bùi Văn P; Sửa bản án sơ thẩm số 14/2024/HS-ST ngày 24/01/2024, của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu.

1. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Bùi Văn P 02 (hai) năm tù về tội "Gây rối trật tự công cộng".

Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện hoặc bị áp giải thi hành án.

2. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Bùi Văn P không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hiệu kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Phòng hồ sơ - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu (2);
-Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn

phòng và Thẩm phán (4).

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Thanh Sỹ